



BÁO CÁO THÁNG

**NGÀNH HÀNG**

**CÀ PHÊ**



AGRE*i*NFOS

BÁO CÁO THÁNG 1-2026

# TIÊU ĐIỂM TRONG THÁNG

## THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

- ❑ Niên vụ cà phê toàn cầu 2025/2026 dự báo chuyển sang trạng thái dư cung nhẹ (~5 triệu bao) khi sản lượng (~178,9 triệu bao) tăng nhanh hơn nhu cầu (~173,9 triệu bao), song tồn kho thấp khiến thị trường chưa rơi vào dư cung lớn.
- ❑ Dự báo niên vụ cà phê toàn cầu 10/2025–9/2026 cho thấy tiêu thụ có thể đạt khoảng 173,85 triệu bao, tăng 1,34% so với năm trước.
- ❑ Thị trường cà phê Cold Brew toàn cầu dự báo tăng mạnh, từ khoảng 5,5 tỷ USD năm 2024 lên 14,1 tỷ USD vào năm 2031.
- ❑ Sản lượng cà phê của Trung Quốc trong niên vụ 2025/2026 được dự báo đạt khoảng 1,9 triệu bao, tăng 5,55% so với niên vụ trước.
- ❑ Sản lượng cà phê Indonesia niên vụ 2025/2026 được dự báo đạt khoảng 12,5 triệu bao, tăng 18% so với niên vụ 2024/2025.
- ❑ Xuất khẩu cà phê của Peru đã đạt mức kỷ lục trong năm 2025, với kim ngạch 11 tháng đầu năm 2025 đạt 1,579 tỷ USD, tăng 54,1% so với cùng kỳ năm trước; ước tính cả năm xấp xỉ 1,8 tỷ USD.
- ❑ Theo số liệu của Cục Hải quan Hàn Quốc, tổng lượng cà phê nhập khẩu của Hàn Quốc trong năm 2025 đạt khoảng 3,60 triệu bao, giảm 0,02% so với năm trước.

### THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM

- ❑ Theo Cục Hải quan, tháng 1/2026, xuất khẩu cà phê đạt gần 207,5 nghìn tấn, trị giá hơn 1 tỷ USD, tăng 48,7% về giá trị và tăng 67,1% về lượng so với cùng kỳ năm trước.
- ❑ Năm 2025, Algeria nổi lên như một điểm sáng trong cơ cấu xuất khẩu cà phê của Việt Nam. Xuất khẩu sang thị trường này đạt 89.336 tấn (+161%), với kim ngạch gần 455 triệu USD (+257%). Kết quả này góp phần vào tổng xuất khẩu khoảng 1,6 triệu tấn, trị giá xấp xỉ 8,9 tỷ USD của cả nước.



# THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



# DIỄN BIẾN GIÁ CÀ PHÊ (T1/2026)

## Giá Arabica và Robusta đồng loạt tăng so với tháng trước

**Robusta** (kỳ hạn T3/2026): **4.149** USD/tấn,

↗ Tăng **36** USD/tấn so với tháng trước.

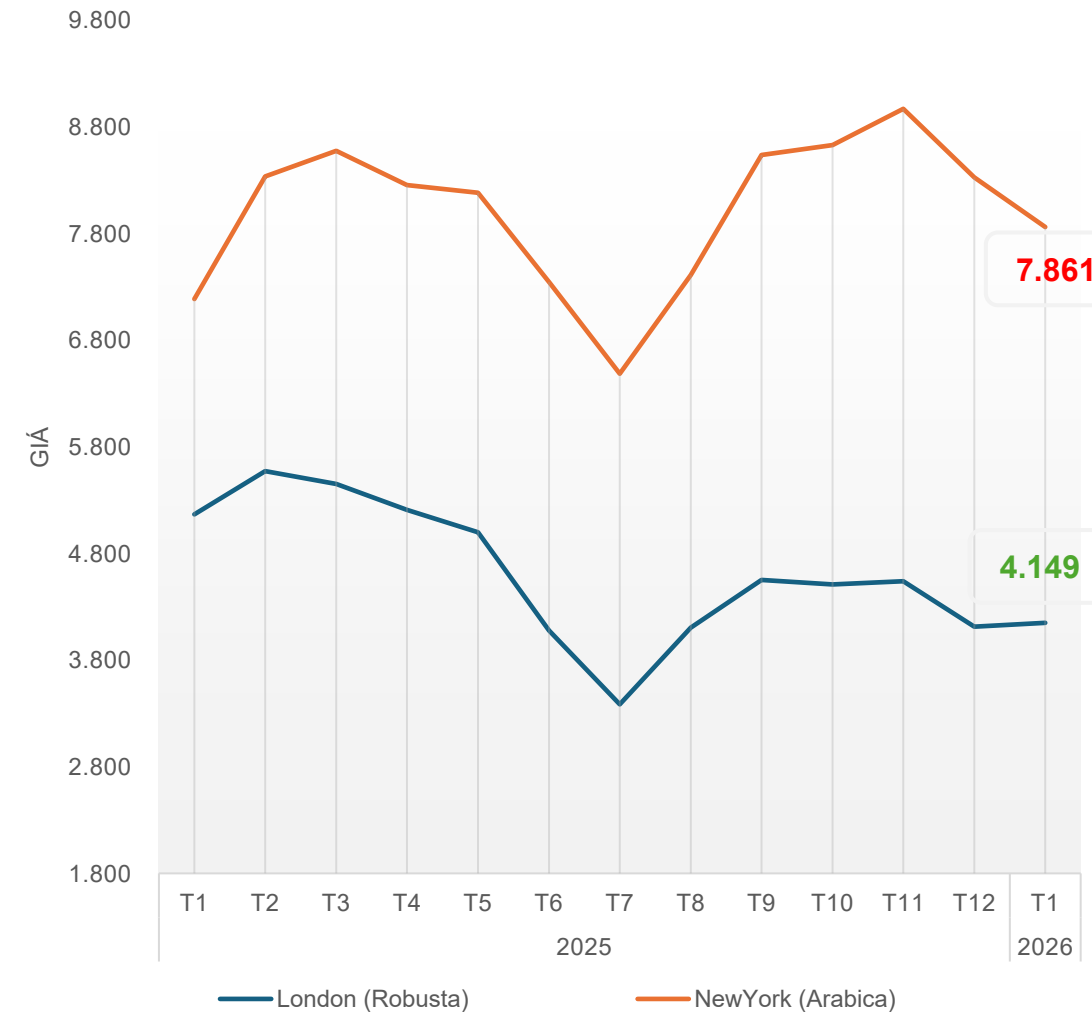
↘ Giảm **1.020** USD/tấn so với cùng kỳ năm trước.

**Arabica** (kỳ hạn T3/2026): **7.861** USD/tấn,

↘ Giảm **467** USD/tấn so với tháng trước.

↗ Tăng **675** USD/tấn so với cùng kỳ năm trước.

Giá cà phê trên sàn giao dịch London và New York 2023-2024



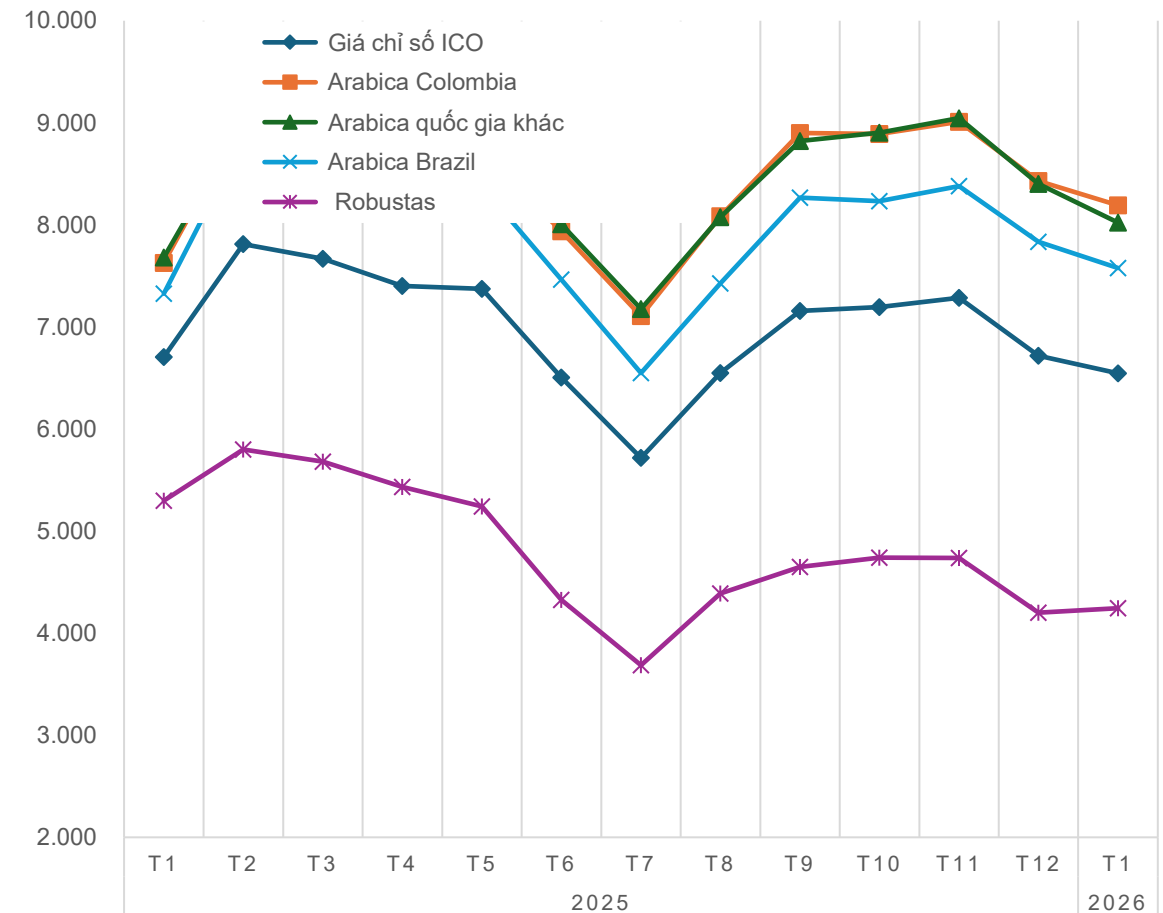
Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

# DIỄN BIẾN GIÁ CÀ PHÊ (T1/2026)

## Giá một số loại cà phê trên thế giới tháng 01/2026

- ☐ Arabica Clombia: **8.192** USD/tấn  
↗ Tăng 7,4% so với T1/2025
- ☐ Arabica khác: **8.024** USD/tấn  
↗ Tăng 4,5% so với T1/2025
- ☐ Arabica Brazil: **7.579** USD/tấn  
↗ Tăng 3,4% so với T1/2025
- ☐ Robusta: **4.244** USD/tấn  
↘ Giảm 19,9% so với T1/2025

## Giá một số loại cà phê trên thế giới giai đoạn 2025-2026



# TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ TOÀN CẦU NIÊN VỤ 2025/2026

## Áp lực nguồn cung dần được nới lỏng

Vụ thu hoạch Arabica mới cải thiện nguồn cung ngắn hạn

- Khả năng giao hàng sang Mỹ và EU rõ ràng hơn
- Các nhà rang xay bắt đầu tái tích trữ tồn kho
- Giảm phụ thuộc vào mua từng lô nhỏ (hand-to-mouth)

## Thị trường tái cân bằng (dư cung nhẹ)

- Nhu cầu ~173,9 triệu bao (+1,3%)
- Sản lượng ~178,9 triệu bao (+2,0%)
- Chuyển từ thiếu hụt (~1,2 triệu bao) sang dư (~5 triệu bao)
- Tồn kho vẫn thấp → chưa tạo dư cung lớn

## Chính sách hỗ trợ thúc đẩy thương mại

- Mỹ dỡ bỏ thuế nhập khẩu cà phê (11/2025)
- Liên minh châu Âu hoãn áp dụng EUDR
- Giảm chi phí nhập khẩu và áp lực tuân thủ
- Dòng chảy thương mại ổn định hơn, đặc biệt vào EU (~30% tiêu thụ toàn cầu)

# TIN LIÊN QUAN

## JDE PEET'S CÔNG BỐ KẾ HOẠCH THỨC ĐẨY CHUỖI CÀ PHÊ BỀN VỮNG

### Tầm nhìn chiến lược

- Lộ trình dựa trên khoa học (“Grounded in Nature”)
- Bảo vệ hệ sinh thái và đa dạng sinh học
- Tăng cường khả năng chống chịu của nông hộ
- Đảm bảo tính bền vững dài hạn ngành cà phê

### Nền tảng triển khai

- Kế thừa chương trình Common Grounds (~10 năm)
- Hướng tới mục tiêu “nature-positive” toàn cầu
- Duy trì đa dạng nguồn cung
- Tích hợp yếu tố môi trường vào chuỗi giá trị

### Mục tiêu cụ thể

- Cà phê không gây mất rừng (vượt chuẩn EUDR)
- Mở rộng canh tác tái sinh thêm 200.000 ha đến 2030
- 100% cà phê xanh có nguồn gốc bền vững vào 2028
- Nâng cao tiêu chuẩn thu mua có trách nhiệm

### Tác động & lời kêu gọi

- Rủi ro môi trường đang hiện hữu trong chuỗi cung ứng
- Thúc đẩy hợp tác đa phương (Doanh nghiệp – Chính phủ – NGO – nông dân)
- Giảm suy thoái đa dạng sinh học
- Bảo vệ tương lai ngành cà phê và cộng đồng



# TIN LIÊN QUAN

## ☕ THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ COLD BREW PHÁT TRIỂN MẠNH

### 📈 Quy mô & tăng trưởng

- 5,5 tỷ USD (2024) → 14,1 tỷ USD (2031)
- CAGR ~12,5%/năm
- Thuộc phân khúc tăng trưởng nhanh của ngành cà phê
- Động lực chính từ thị trường toàn cầu

### 📦 Đổi mới sản phẩm

- Cold Brew đóng chai, ready-to-drink (RTD)
- Đa dạng hương vị, cá nhân hóa trải nghiệm
- Bao bì bền vững, thân thiện môi trường
- Ứng dụng kỹ thuật chiết xuất đặc sản

### 🏠 Động lực tiêu dùng

- Xu hướng cà phê cao cấp, tiện lợi
- Hương vị êm, độ axit thấp
- Phù hợp lối sống đô thị hiện đại
- Gia tăng tiêu dùng tại giới trẻ

### 🌍 Xu hướng trung hạn

- Tăng nhu cầu cà phê pha sẵn, hữu cơ
- Quan tâm đến sản phẩm tốt cho sức khỏe
- Ưu tiên nguồn gốc bền vững
- Mở rộng mạnh tại các thị trường mới nổi



## COSTA COFFEE Ở RỘNG TẠI UAE

### 👉 Hợp tác chiến lược

- Costa Coffee (thông qua ELR) ký thỏa thuận 2 năm với ENOC Group để triển khai mô hình cà phê tại hệ thống ZOOM, tận dụng lợi thế mạng lưới bán lẻ rộng khắp.

### 🏢 Triển khai mô hình

- Mô hình “phục vụ cà phê Costa” được áp dụng tại 16 cửa hàng ZOOM, cung cấp cà phê pha chế thủ công theo hình thức nhanh gọn, tiện lợi.

### 🧩 Đáp ứng xu hướng tiêu dùng

- Sáng kiến nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng đối với cà phê chất lượng cao dùng nhanh, phù hợp với xu hướng tiêu dùng di động tại UAE.

### 🚀 Định hướng mở rộng

- Hợp tác tạo nền tảng để mở rộng mô hình phục vụ trực tiếp và tự phục vụ trên toàn hệ thống ENOC, nâng cao khả năng tiếp cận và trải nghiệm khách hàng.





**Tình hình sản xuất cà phê thế giới**

# TRUNG QUỐC

## Sản lượng tăng trưởng

- Sản lượng đạt ~1,9 triệu bao
- Tăng 5,55% so với niên vụ trước

## Tiêu thụ nội địa gia tăng

- Tiêu thụ đạt ~5,85 triệu bao (+3,55%)
- Bao gồm cả cà phê nội địa và nhập khẩu
- Mức tiêu thụ bình quân đầu người vẫn thấp

## Tiềm năng thị trường

- Quy mô thị trường đạt hàng tỷ USD
- Tăng trưởng tiêu dùng ~150% trong 10 năm
- Dư địa mở rộng lớn do nền tảng tiêu dùng thấp

## Phân bố sản xuất

- Tập trung gần như toàn bộ tại tỉnh Vân Nam
- Chủ yếu là cà phê Arabica
- Quy mô sản xuất còn tương đối hạn chế

## Cơ cấu nguồn cung

- Cà phê nhập khẩu chiếm tỷ trọng đáng kể
- Cà phê nhân xanh nhập khẩu <40% tiêu thụ
- Sự hiện diện mạnh của thương hiệu quốc tế

# INDONESIA

## Sản xuất phục hồi mạnh

- Sản lượng đạt ~12,5 triệu bao (+18%) theo USDA
- Robusta chiếm chủ đạo (~11 triệu bao)
- Phục hồi nhờ thời tiết thuận lợi, cải thiện kỹ thuật canh tác
- Indonesia chiếm ~5% thương mại cà phê toàn cầu

## Vai trò trên thị trường quốc tế

- Nhà cung cấp cà phê nhân quan trọng toàn cầu
- Xuất khẩu robusta lớn sang Liên minh châu Âu (~85% là robusta)
- Đứng thứ hai về xuất khẩu robusta vào EU
- Tăng trưởng nhờ phục hồi sản lượng tại Sumatra

## Nhu cầu nội địa & tồn kho

- Tiêu thụ nội địa ~4,81 triệu bao (tăng nhẹ)
- Người tiêu dùng chuyển sang sản phẩm giá rẻ hơn
- Mô hình cà phê pha sẵn, bán rong thúc đẩy nhu cầu
- Tồn kho cuối kỳ ~748.000 bao (vẫn ở mức thấp)



# COLOMBIA

## Sản lượng ngắn hạn suy giảm (2025/2026)

- Tháng 12/2025 đạt ~1,233 triệu bao (-31,4% YoY)
- 3 tháng đầu niên vụ: 3,707 triệu bao (-24,3%)
- Theo National Coffee Growers Federation of Colombia

## Triển vọng cả niên vụ

- Dự báo ~13,5 triệu bao (2025–2026)
- Thấp hơn niên vụ trước (14,86 triệu bao)
- Gần mức trung bình 10 năm (~13,6 triệu bao)

## Năng lực & lợi thế sản xuất

- Quốc gia Arabica chế biến ướt hàng đầu
- Điều kiện tự nhiên thuận lợi, 2 vụ/năm
- Hệ thống hỗ trợ mạnh (nghiên cứu, tái canh, tài chính)
- Tiềm năng đạt ~15,5 triệu bao/năm khi điều kiện thuận lợi

## Thách thức chính

- Biến động khí hậu, thời tiết bất thường
- Ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng
- Rủi ro gia tăng đối với ổn định sản xuất



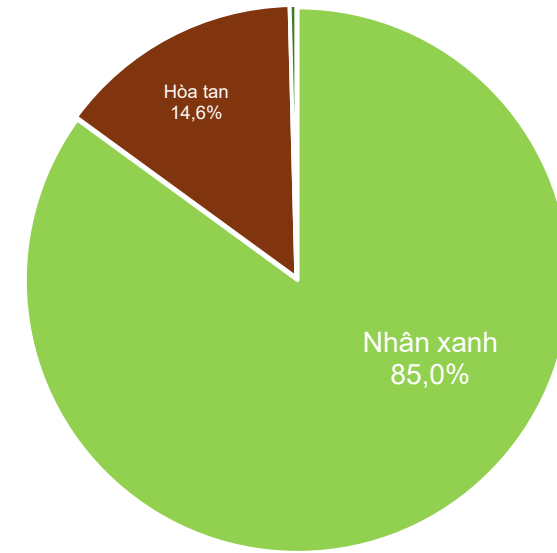
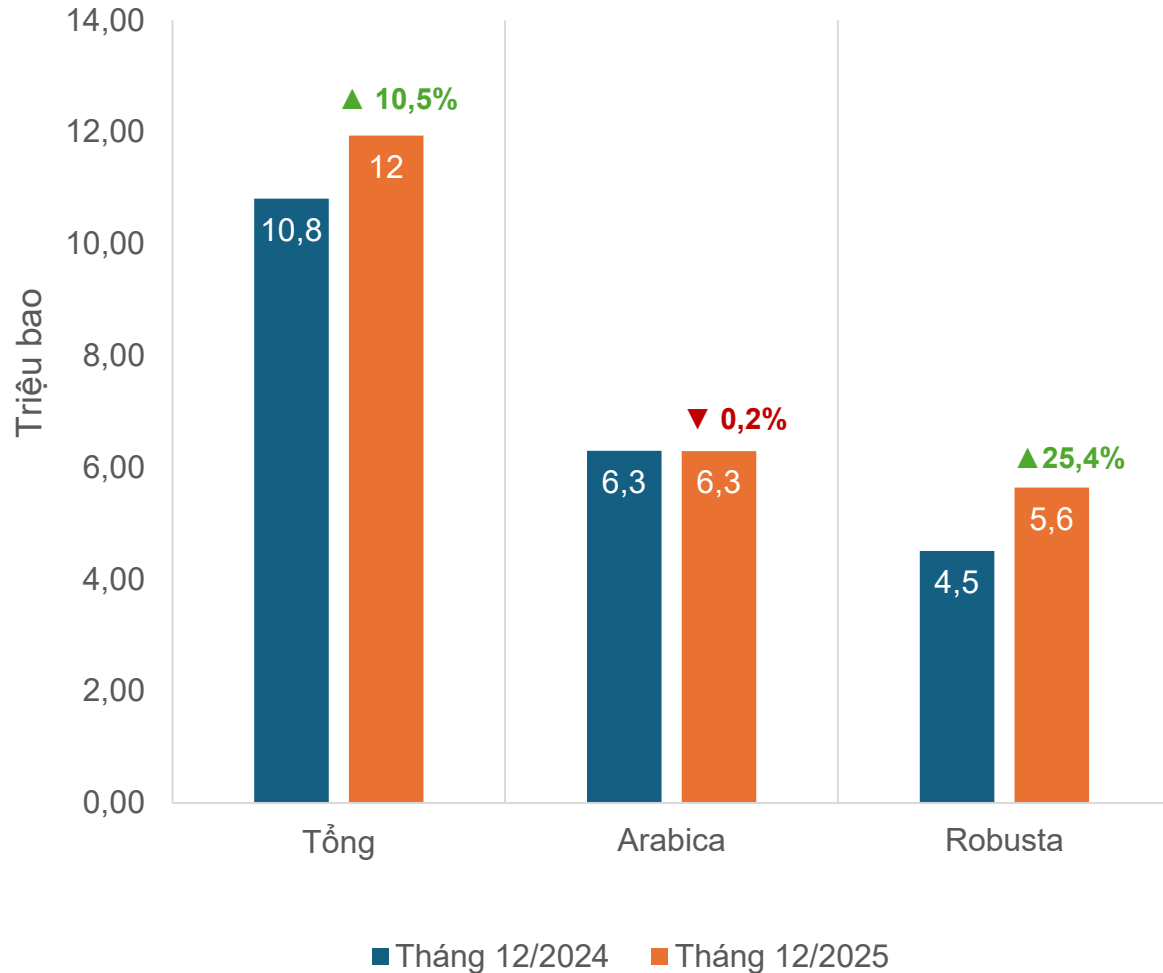


# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THẾ GIỚI



# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ TOÀN CẦU

Theo ICO, tháng 12/2025, xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt 11,94 triệu bao, tăng 10,5% so với cùng kỳ niên vụ trước.



- ☐ Cà phê hòa tan: **1,74** triệu bao  
↗ tăng **19,5%** so với tháng 12/2024.
- ☐ Cà phê đã rang: **0,05** triệu bao  
↘ giảm **14%** so với tháng 12/2024.
- ☐ Cà phê nhân xanh: **10,15** triệu bao  
↗ tăng **9,2%** so với tháng 12/2024.

# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ NHÂN XANH THÁNG 12/2025

**Arabica Colombia:**

**1,11** triệu bao,

▼ giảm **19,4%** so với tháng 12 năm 2025.

**Arabica Brazil:**

**3,01** triệu bao,

▼ giảm **11,9%** so với tháng 12 năm 2025.

**Arabica khác:**

**1,53** triệu bao,

▲ tăng **61,7%** so với tháng 12 năm 2025.

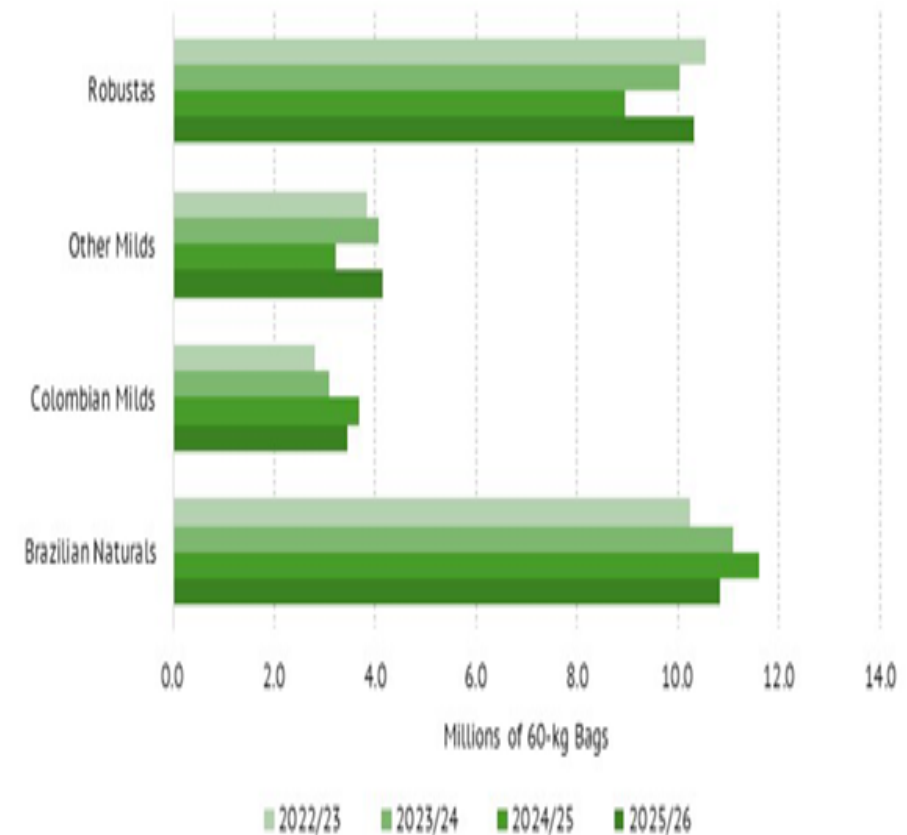
**Robusta:**

**4,5** triệu bao,

▲ tăng **26,5%** so với tháng 12 năm 2025.

## Xuất khẩu cà phê nhân xanh niên vụ 2024/2025

*ĐVT: Triệu bao*



*Nguồn: ICO*

# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THEO CÁC KHU VỰC THÁNG 12/2025

**Châu Phi:**

**1,32** triệu bao,  
▲ Tăng **13,3%** so với tháng 12 năm 2024.

**Châu Á và Châu Đại Dương:**

**5,15** triệu bao,  
▲ Tăng **38,4%** so với tháng 12 năm 2024.

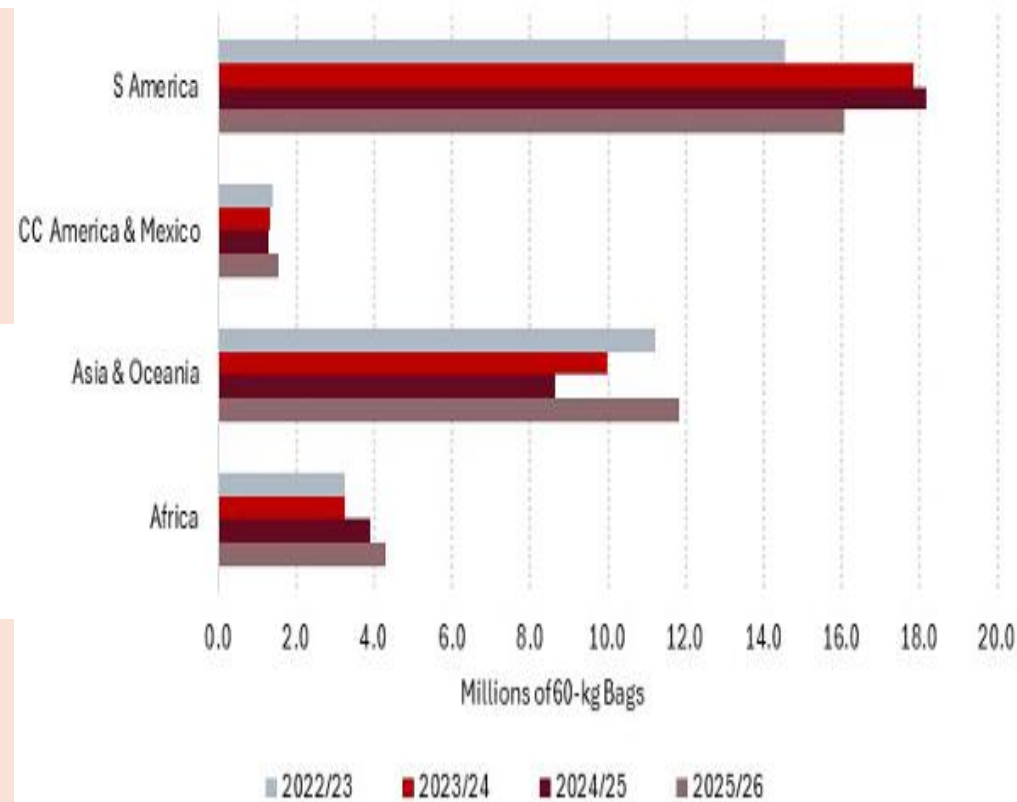
**Trung Mỹ và Mexico:**

**0,82** triệu bao,  
▲ Tăng **81,3%** so với tháng 12 năm 2024.

**Nam Mỹ:**

**4,65** triệu bao,  
▼ Giảm **15%** so với tháng 12 năm 2024.

**Xuất khẩu cà phê nhân xanh theo vùng lãnh thổ niên vụ 2025/2026**



# TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU CÀ PHÊ

Hoa Kỳ: **981,2** triệu USD,



Giảm **3,5%** so với tháng trước.

Tăng **5,1%** so với năm trước.

Đức: **876,3** triệu USD,



Tăng **6,9%** so với tháng trước.

Tăng **30,5%** so với năm trước.

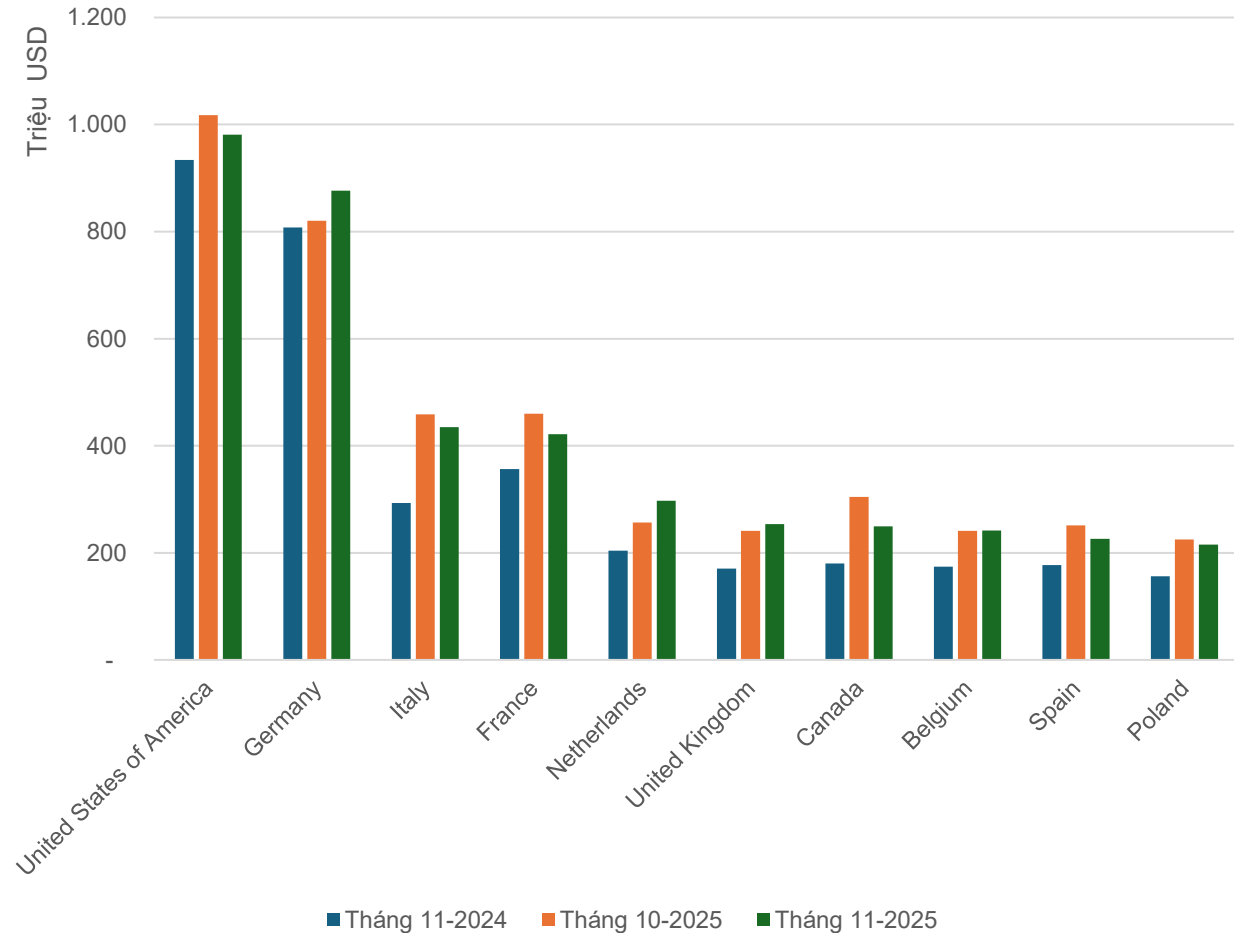
Italia: **283,6** triệu USD,



Tăng **1,9%** so với tháng trước.

Tăng **60,8%** so với năm trước.

Top 10 quốc gia nhập khẩu cà phê tháng 10/2025



# HÀN QUỐC

## Quy mô nhập khẩu ổn định, giá trị tăng mạnh

Năm 2025, Hàn Quốc nhập khẩu khoảng 3,60 triệu bao cà phê, gần như không thay đổi so với năm trước (-0,02%). Tuy nhiên, giá trị nhập khẩu đạt 1,86 tỷ USD (+35%), phản ánh tác động của giá cà phê thế giới tăng cao.

## Cơ cấu sản phẩm & nguồn cung

Cà phê nhân xanh chiếm khoảng 90% tổng lượng nhập khẩu, phần còn lại là cà phê rang và chế biến. Brazil là nguồn cung lớn nhất (~30%), tiếp theo là Colombia và Việt Nam.

## Xu hướng tiêu thụ dài hạn

Tiêu thụ cà phê tại Hàn Quốc tăng trưởng ổn định trong hơn một thập kỷ qua, cho thấy thị trường duy trì sức cầu bền vững.

## Động lực thị trường

Sự phát triển mạnh của văn hóa quán cà phê, đặc biệt tại các đô thị, cùng với hệ thống cửa hàng dày đặc và tiêu dùng ngoài gia đình, là yếu tố thúc đẩy nhu cầu.



## Tăng trưởng xuất khẩu ấn tượng

- Năm 2025, xuất khẩu cà phê của Peru đạt mức kỷ lục, với 11 tháng đầu năm đạt 1,579 tỷ USD, tăng 54,1% so với cùng kỳ.
- Ước tính cả năm đạt khoảng 1,8 tỷ USD, cho thấy đà tăng trưởng rất mạnh.
- Cà phê tiếp tục là mặt hàng nông sản chủ lực, chiếm khoảng 94% kim ngạch xuất khẩu nông sản.

## Động lực tăng trưởng từ thị trường quốc tế

- Giá cà phê Arabica tăng lên mức cao nhất kể từ năm 1977, tạo động lực chính cho tăng trưởng xuất khẩu.
- Nguồn cung toàn cầu thắt chặt do rủi ro khí hậu tại Brazil và Việt Nam, cùng với tồn kho giảm.
- Trong khi đó, nhu cầu tiêu thụ toàn cầu vẫn duy trì ổn định.

## Mở rộng thị trường & lợi thế cạnh tranh

- Cà phê Peru được xuất khẩu tới 52 thị trường, với Hoa Kỳ là thị trường lớn nhất, tiếp theo là Đức, Bỉ, Canada và Colombia.
- Quốc gia này nằm trong nhóm dẫn đầu thế giới về sản xuất và xuất khẩu cà phê hữu cơ.
- Chất lượng cà phê được khẳng định qua các giải thưởng quốc tế, tiêu biểu là giống Tunki.

# ẤN ĐỘ

## Phân hóa lượng – giá trị

- Khối lượng đạt ~384 nghìn tấn (-4,47%) theo Coffee Board of India
- Kim ngạch đạt ~2,06 tỷ USD (+22,5%) nhờ giá xuất khẩu tăng

## Giá xuất khẩu cải thiện mạnh

- Giá bình quân ~5.073 USD/tấn (tăng mạnh so với 3.796 USD/tấn)
- Phản ánh xu hướng nâng cao giá trị và chất lượng xuất khẩu

## Chuyển dịch cơ cấu sản phẩm

- Arabica (-65%) và Robusta (-13%) đều giảm
- Cà phê hòa tan tăng ~11,6% → đẩy mạnh chế biến sâu

## Thị trường & vị thế

- Thị trường chính: Italia, Nga, Đức
- Ấn Độ đứng thứ 7 thế giới về sản xuất, thứ 5 về xuất khẩu



# RWANDA

## **Tăng trưởng xuất khẩu ấn tượng**

Cơ quan Phát triển Xuất khẩu Nông nghiệp Quốc gia Rwanda (NAEB), xuất khẩu cà phê của Rwanda năm 2025 vượt 150 triệu USD. Khối lượng đạt 23.860 tấn (+39%), trong khi giá trị đạt 148,6 triệu USD, tăng mạnh so với năm 2024.

## **Cải thiện về giá và chất lượng**

Giá xuất khẩu bình quân đạt khoảng 6,20 USD/kg, tăng 19% so với năm trước. Điều này phản ánh sự nâng cao chất lượng sản phẩm và vị thế cà phê Rwanda trên thị trường quốc tế.

## **Quy mô sản xuất ổn định**

Dù chỉ chiếm khoảng 0,2% sản lượng cà phê toàn cầu, Rwanda duy trì sản lượng ổn định. Trong 10 năm qua, sản lượng bình quân đạt khoảng 293.500 bao mỗi năm.

## **Định hướng phát triển dài hạn**

Kết quả tăng trưởng hiện tại tạo nền tảng để Rwanda mở rộng xuất khẩu trong thời gian tới. Quốc gia này đặt mục tiêu đạt 32.000 tấn, tương đương 192 triệu USD vào năm 2029.



A close-up photograph of a coffee branch with several green, unripe coffee beans. The background is dark and blurred, focusing attention on the beans and leaves. The text 'THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM' is overlaid in white, bold, sans-serif font across the center of the image.

**THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM**

# DIỄN BIẾN GIÁ CÀ TRONG THÁNG 1/2026

Tháng 1/2026, giá cà phê trong nước tiếp tục giảm do Việt Nam đang vào vụ thu hoạch và nguồn cung thế giới tăng.

**Lâm Đồng: 98.726 VNĐ/kg,**

Tăng **903 VNĐ/kg** so với tháng trước.

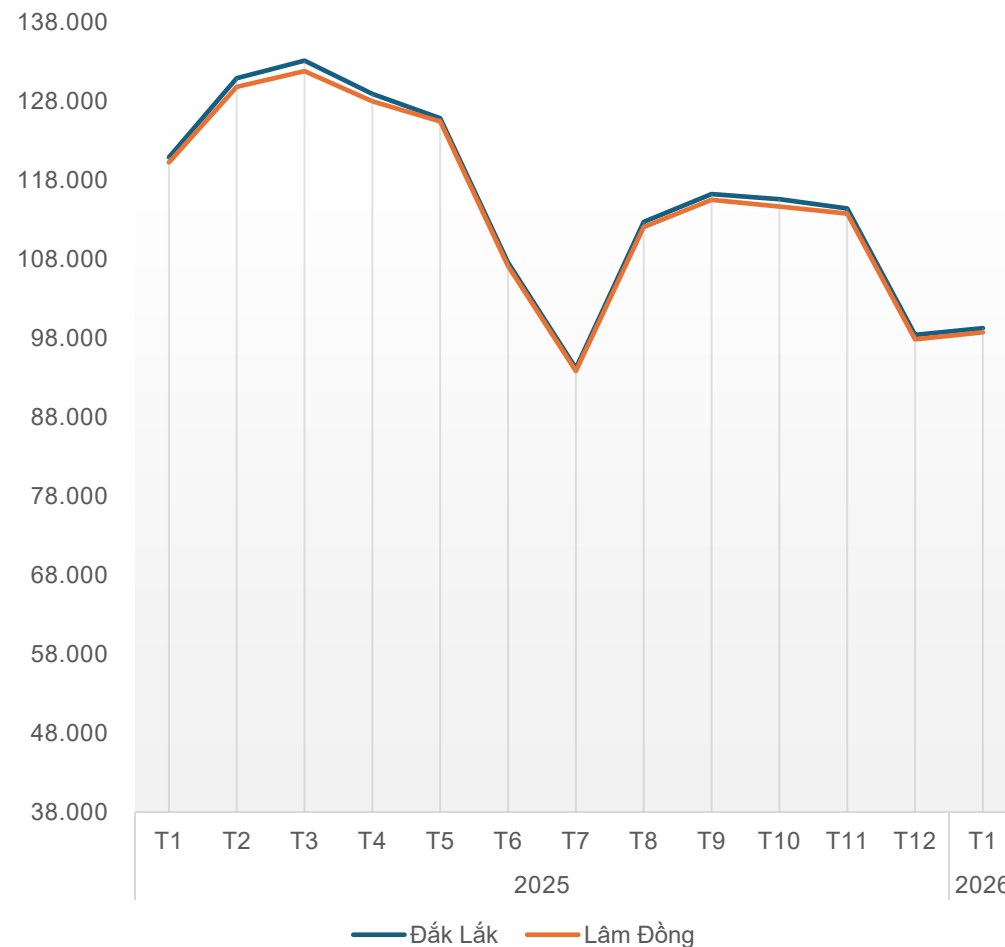
Giảm **21.459 VNĐ/kg** so với cùng kỳ năm trước.

**Đắk Lắk: 99.275 VNĐ/kg,**

Tăng **879 VNĐ/kg** với tháng trước.

Giảm **21.608 VNĐ/kg** so với cùng kỳ năm trước.

Giá cà phê tại số tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2025-2026



Nguồn: Cộng tác viên khu vực Tây Nguyên

## TRUNG NGUYÊN LEGEND MỞ RỘNG SANG THỊ TRƯỜNG ẤN ĐỘ

### Định vị chiến lược thị trường

Trung Nguyên Legend đang đóng vai trò cầu nối chiến lược nhằm đưa cà phê Việt Nam thâm nhập sâu hơn vào thị trường Ấn Độ – quốc gia đông dân nhất thế giới. Đây là thị trường có nhu cầu tiêu dùng cà phê gia tăng nhanh, đặc biệt trong tầng lớp trung lưu. Việc mở rộng sang Ấn Độ được xem là bước đi quan trọng trong chiến lược toàn cầu hóa của doanh nghiệp.

### Tầm nhìn nâng cao giá trị cà phê Việt

Trong bối cảnh Việt Nam là nước xuất khẩu cà phê lớn thứ hai thế giới và dẫn đầu về Robusta, doanh nghiệp hướng tới nâng tầm cà phê Việt. Mục tiêu không chỉ dừng ở xuất khẩu nguyên liệu mà còn phát triển thành biểu tượng văn hóa, tri thức và phong cách sống. Điều này phù hợp với xu hướng tiêu dùng toàn cầu ngày càng đề cao giá trị trải nghiệm.

### Thúc đẩy hợp tác song phương

Thông qua tọa đàm “Hợp tác chiến lược Việt Nam – Ấn Độ trong lĩnh vực cà phê” tại Mumbai, Trung Nguyên Legend khẳng định định hướng phát triển dài hạn. Sự kiện có sự phối hợp của các cơ quan ngoại giao và tổ chức xúc tiến thương mại. Qua đó, doanh nghiệp thúc đẩy kết nối thị trường và tăng cường hợp tác giữa hai quốc gia trong chuỗi giá trị cà phê.

### Hệ sinh thái & năng lực triển khai

Chiến lược được hỗ trợ bởi hệ sinh thái hơn 1.000 không gian cà phê và hàng trăm sản phẩm chế biến sâu. Đồng thời, doanh nghiệp **активно** tham gia các diễn đàn và sự kiện quốc tế để quảng bá thương hiệu. Những yếu tố này góp phần nâng cao giá trị gia tăng và củng cố vị thế cà phê Việt Nam trên thị trường toàn cầu.

## THÁCH THỨC CHO NGÀNH CÀ PHÊ VIỆT NAM

### 📈 Tăng trưởng sản xuất & xuất khẩu

- Sản lượng ~1,8–2,0 triệu tấn; diện tích ~730.000 ha (Robusta ~95%)
- Xuất khẩu ~1,6 triệu tấn, kim ngạch gần 9 tỷ USD (kỷ lục)
- Thị trường >80 quốc gia, Liên minh châu Âu là thị trường chủ lực

### ⚠️ Hạn chế về giá trị gia tăng

- ~87% xuất khẩu vẫn là cà phê nhân thô
- Tỷ trọng chế biến sâu còn thấp, giá trị gia tăng hạn chế
- Đầu tư chế biến và thương hiệu đã có nhưng chưa lan tỏa

### 🚀 Định hướng phát triển bền vững

- Thúc đẩy chế biến sâu, nâng cao giá trị chuỗi
- Phát triển cà phê theo hướng tăng trưởng xanh, đáp ứng tiêu chuẩn cao
- Gắn với chiến lược thương hiệu quốc gia và hỗ trợ chính sách

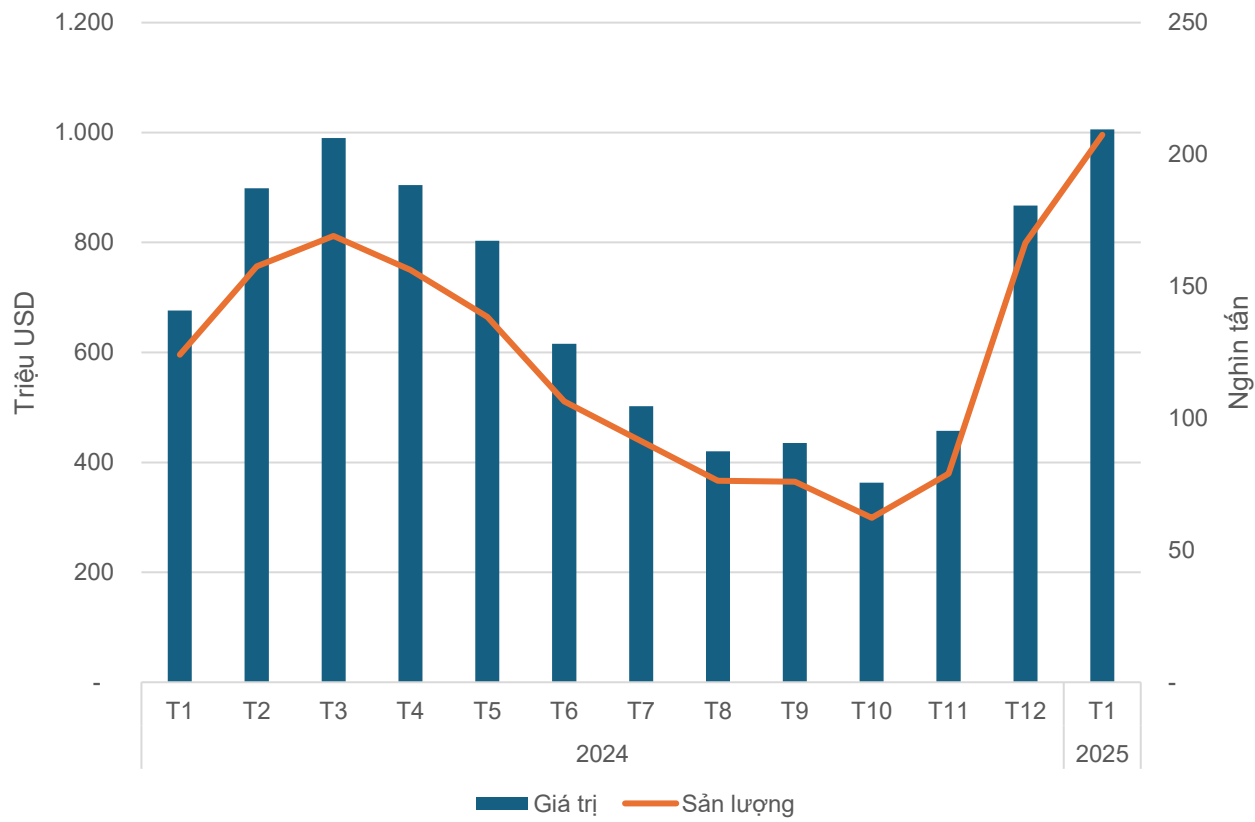




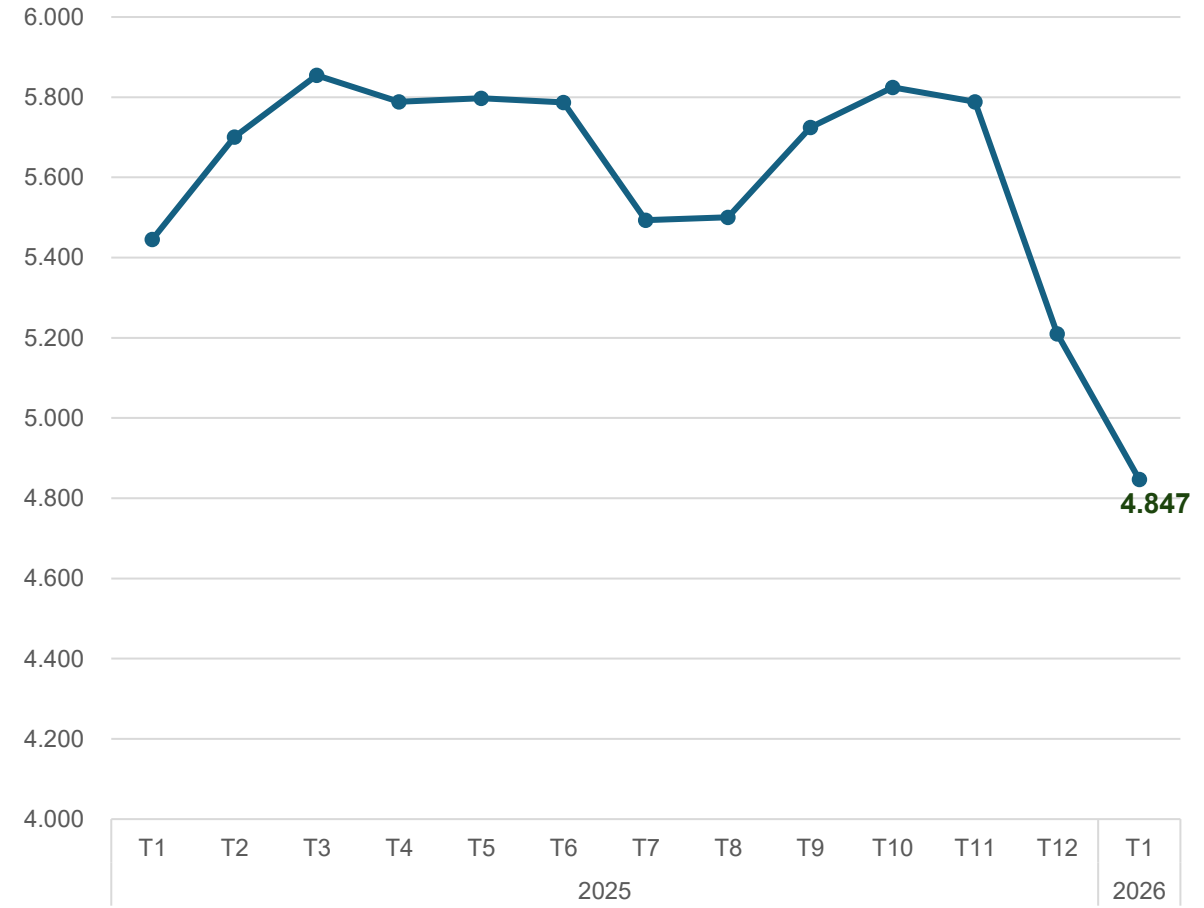
# Tình hình xuất khẩu cà phê Việt Nam

# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ

Theo Cục Hải quan, tháng 1/2026, xuất khẩu cà phê đạt gần **207,5 nghìn tấn**, trị giá **hơn 1 tỷ USD**, **tăng 48,7%** về giá trị và tăng **67,1%** về lượng so với cùng kỳ năm trước.



Nguồn: Cục Hải quan



Nguồn: Cục Hải quan

Tháng 11/2026, giá xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt **4.847 USD/tấn**, **giảm 11%** so với tháng 1/2025.

# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ

## GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU CÀ PHÊ SANG MỘT SỐ THỊ TRƯỜNG CHÍNH THÁNG 1/2026



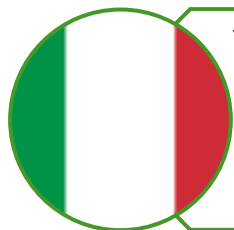
Đức

• Giá trị **175,5** triệu USD, ↑ tăng **44,8%** so với T1/2025



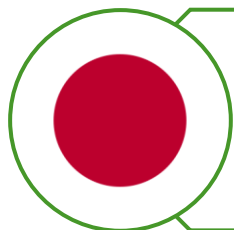
Tây Ban Nha

• Giá trị **80,8** triệu USD ↑ tăng **50,7%** so với T1/2025



Ý

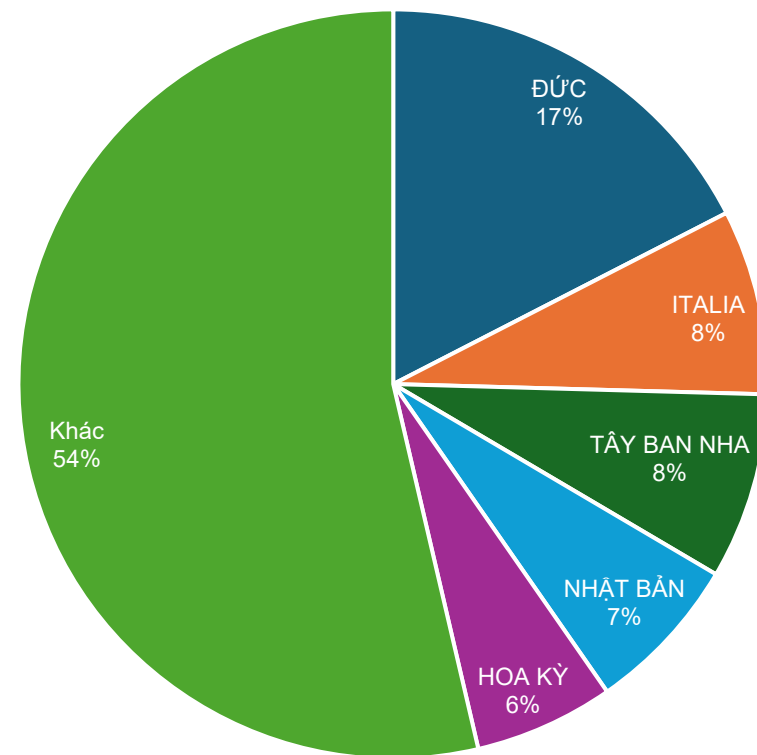
• Giá trị **80,3** triệu USD ↑ tăng **17,4%** so với T1/2025



Nhật bản

• Giá trị **68,9** triệu USD ↑ giảm **15,3%** so với T1/2025

## CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THÁNG 1/2026



Nguồn: Cục Hải quan

# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ

## GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU MỘT SỐ LOẠI CÀ PHÊ CHÍNH T1/2026



### Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **828,1** Triệu USD

Tăng **8,2%** so với T12/2025

Tăng **37,5%** so với T1/2025



### Cà phê tan

Kim ngạch: **87,7** Triệu USD

Giảm **25,1%** so với T12/2025

Tăng **6,3%** so với T1/2025



### Chưa rang đã khử cafein

Kim ngạch: **22,3** Triệu USD

Giảm **7,9%** so với T12/2025

Giảm **6,8%** so với T1/2025

# TOP 10 THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU CÀ PHÊ CỦA VIỆT NAM

## **Bức tranh tổng thể xuất khẩu**

- Lượng xuất khẩu ~1,59 triệu tấn (+18,3%)
- Kim ngạch >8,92 tỷ USD (+58,8%) – mức kỷ lục
- Chuyển dịch từ tăng trưởng sản lượng → tăng trưởng giá trị

## **Thị trường châu Âu dẫn đầu**

- Đức dẫn đầu với ~1,23 tỷ USD
- Vai trò trung tâm rang xay, tái xuất của Liên minh châu Âu
- Ý, Tây Ban Nha, Hà Lan, Bỉ tăng mạnh về giá trị

## **Thị trường truyền thống ổn định**

- Hoa Kỳ tăng 56,9%
- Nhật Bản tăng 46,6%
- Tiếp tục là các thị trường tiêu thụ chủ lực

## **Thị trường mới nổi & mở rộng**

- Algeria, Trung Quốc, Nga tăng trưởng tích cực
- Góp phần đa dạng hóa thị trường
- Mở rộng dư địa tăng trưởng trung và dài hạn



# XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM SANG ALGERIA TĂNG MẠNH

1

Năm 2025, Algeria nổi lên như một điểm sáng trong cơ cấu xuất khẩu cà phê của Việt Nam. Xuất khẩu sang thị trường này đạt 89.336 tấn (+161%), với kim ngạch gần 455 triệu USD (+257%). Kết quả này góp phần vào tổng xuất khẩu khoảng 1,6 triệu tấn, trị giá xấp xỉ 8,9 tỷ USD của cả nước.

2

Tỷ trọng xuất khẩu sang Algeria đã tăng từ khoảng 2,5% lên 5,6% tổng kim ngạch cà phê Việt Nam. Thị trường này hiện chỉ đứng sau Liên minh châu Âu, Nhật Bản và Hoa Kỳ. Điều này cho thấy vai trò ngày càng quan trọng của Algeria trong hệ thống thị trường xuất khẩu.

3

Sự bứt phá của Algeria phản ánh hiệu quả của chiến lược đa dạng hóa thị trường xuất khẩu. Đồng thời, khu vực châu Phi được đánh giá có nhu cầu cà phê ổn định và đang gia tăng. Trong bối cảnh cạnh tranh tại các thị trường truyền thống, Algeria trở thành dư địa quan trọng để duy trì tăng trưởng xuất khẩu trong những năm tới.

# TRIỂN VỌNG XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM NĂM 2026

## 📈 Tín hiệu khởi sắc đầu năm

- Nửa đầu tháng 1/2026: ~89.000 tấn, 433,3 triệu USD
- Tăng 20,6% về lượng và 8,6% về giá trị
- Cho thấy đà phục hồi tích cực so với cùng kỳ

## 💰 Diễn biến giá thị trường

- Giá nội địa Tây Nguyên: ~98.000–101.000 VNĐ/kg
- Giá thế giới duy trì ở mức cao
- Phản ánh xu hướng cung thắt chặt – cầu ổn định

## 🌍 Yếu tố cung – cầu toàn cầu

- Nguồn cung Robusta toàn cầu không còn dư dả
- Biến đổi khí hậu làm giảm sản lượng tại nhiều nước
- Nhu cầu tiêu thụ tiếp tục duy trì và tăng

## ⚖️ Triển vọng ngắn hạn

- Giá xuất khẩu bình quân có dấu hiệu điều chỉnh nhẹ
- Nông dân và doanh nghiệp thận trọng trong bán hàng
- Nguồn cung chưa dồi dào → tiếp tục hỗ trợ giá





**Tình hình sản xuất cà phê tại Việt Nam**

# LÂM ĐỒNG

## Kết quả tái canh cà phê tích cực

Trong giai đoạn 2021–2025, Lâm Đồng đã tái canh trên 45.600 ha cà phê thông qua trồng mới và ghép cải tạo. Việc sử dụng giống mới giúp nâng năng suất trung bình từ khoảng 2,6 tấn/ha lên trên 3,1 tấn/ha, thậm chí đạt 5–6 tấn/ha ở những vườn chăm sóc tốt. Chất lượng cà phê cũng được cải thiện rõ rệt, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm.

## Tác động đến chuỗi giá trị và sinh kế

Tái canh cà phê không chỉ giúp “trẻ hóa” vườn cây mà còn mở ra cơ hội gia tăng giá trị trong chuỗi sản xuất – tiêu thụ. Các mô hình liên kết giữa nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp được mở rộng, thúc đẩy chuyển dịch từ sản xuất theo sản lượng sang chất lượng. Điều này góp phần cải thiện thu nhập và đời sống của người dân, đặc biệt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## Định hướng phát triển giai đoạn tới

Năm 2026, ngành nông nghiệp tiếp tục đẩy mạnh tái canh cà phê và điều gắn với điều kiện sinh thái phù hợp. Đồng thời tăng cường quản lý giống, hỗ trợ kỹ thuật và áp dụng các biện pháp canh tác bền vững. Mục tiêu là nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm và tăng sức cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

# GIA LAI

## Mùa thu hoạch cao điểm

Khi cà phê chín đỏ, các vùng trồng tại Gia Lai bước vào cao điểm thu hoạch, phản ánh một vụ mùa đạt năng suất tích cực. Hoạt động thu hái diễn ra đồng loạt, quyết định trực tiếp đến sản lượng và chất lượng cà phê.

## Lao động trong sản xuất

Hàng nghìn lao động thời vụ tham gia thu hoạch, đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm tiến độ và hiệu quả sản xuất. Năng suất thu hái bình quân đạt khoảng 300–400 kg/người/ngày, góp phần tối ưu hóa chi phí sản xuất.

## Mấu xích trong chuỗi giá trị

Lao động thu hoạch là khâu then chốt trong chuỗi sản xuất cà phê, ảnh hưởng đến chất lượng nguyên liệu đầu vào. Việc tổ chức thu hái đúng kỹ thuật giúp nâng cao giá trị sản phẩm và khả năng đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu.

## Định hướng nâng cao chất lượng

Các địa phương và doanh nghiệp tăng cường tổ chức sản xuất, tập huấn kỹ thuật và quản lý lao động nhằm nâng cao hiệu quả thu hoạch. Đây là cơ sở để ngành cà phê chuyển dịch theo hướng chất lượng cao và phát triển bền vững.

# SƠN LA

## **Bối cảnh và định hướng chuyển đổi**

Sơn La hiện là vùng trồng Arabica lớn nhất Việt Nam với hơn 21.000 ha, nhưng giá trị sản phẩm vẫn ở phân khúc thấp. Trước thực tế này, việc chuyển từ sản xuất truyền thống sang cà phê đặc sản được xác định là hướng đi chiến lược. Trọng tâm không nằm ở điều kiện tự nhiên mà ở phương thức canh tác và chế biến.

## **Đổi mới kỹ thuật và chuỗi giá trị**

HTX áp dụng lên men tự nhiên kéo dài và quy trình hậu thu hoạch nghiêm ngặt nhằm phát triển hương vị đặc trưng. Đồng thời, đầu tư giống mới, công nghệ chế biến hiện đại và xây dựng chuỗi giá trị khép kín. Cách tiếp cận này giúp nâng cao tính ổn định và giá trị gia tăng của sản phẩm.

## **Vai trò tiên phong của HTX Bích Thao**

Mô hình của Hợp tác xã cà phê Bích Thao do ông Nguyễn Xuân Thao khởi xướng là điển hình cho cách tiếp cận mới. Từ năm 2016, HTX đã tiên phong áp dụng canh tác hữu cơ, thu hái chọn lọc và quy trình sản xuất hướng tới chất lượng cao. Điều này góp phần thay đổi tư duy sản xuất tại địa phương.

## **Hệ sinh thái & năng lực triển khai**

Chiến lược được hỗ trợ bởi hệ sinh thái hơn 1.000 không gian cà phê và hàng trăm sản phẩm chế biến sâu. Đồng thời, doanh nghiệp **активно** tham gia các diễn đàn và sự kiện quốc tế để quảng bá thương hiệu. Những yếu tố này góp phần nâng cao giá trị gia tăng và củng cố vị thế cà phê Việt Nam trên thị trường toàn cầu.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

- **Mục diễn biến giá quốc tế:** Tổ chức cà phê Thế giới, Investing
- **Mục sản xuất và xuất khẩu toàn cầu:** Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA); Tổ chức cà phê Thế giới
- **Mục giá cả trong nước:** Cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
- **Mục tình hình sản xuất:** Báo cáo thống kê của Tổng cục Thống kê và Bộ Nông nghiệp và PTNT, và cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
- **Mục tình hình xuất khẩu trong nước:** Tổng cục Hải Quan Việt Nam

[1]:<https://www.iandmsmith.com/news-headlines/coffee-market-reports/coffee-market-report-2104>

[2]:<https://www.ft.com/content/a3cec578-f5b6-4134-bcb8-5312e3aa58b1>

[3]:[https://elpais.com/america-colombia/2025-04-06/los-caficultores-colombianos-reciben-con-cautela-las-oportunidades-que-les-abren-los-aranceles-de-trump.html?utm\\_source=chatgpt.com](https://elpais.com/america-colombia/2025-04-06/los-caficultores-colombianos-reciben-con-cautela-las-oportunidades-que-les-abren-los-aranceles-de-trump.html?utm_source=chatgpt.com)

[4]:[https://portal.worldcoffeeportal.com/MediaLibrary/WorldCoffeePortal/WCPExternal/Press%20Release/Project Cafe Europe 2025 Press Release 04 2025.pdf](https://portal.worldcoffeeportal.com/MediaLibrary/WorldCoffeePortal/WCPExternal/Press%20Release/Project%20Cafe%20Europe%202025%20Press%20Release%2004%202025.pdf)

[5]:<https://www.bloomberg.com/news/articles/2025-04-16/eu-cuts-red-tape-for-importers-before-deforestation-law-kicks-in?embedded-checkout=true>

[6]:[http://english.scio.gov.cn/pressroom/2025-02/25/content\\_117732369.html](http://english.scio.gov.cn/pressroom/2025-02/25/content_117732369.html)

[7]:<https://www.reuters.com/markets/commodities/brazils-202526-coffee-output-forecast-decline-by-up-64-2025-04->

[22/#:~:text=Brazil%27s%20arabica%20coffee%20production%20is,a%20record%2024.7%20million%20bags.](#)



Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

**TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: [thongtinhitruong@ipsard.gov.vn](mailto:thongtinhitruong@ipsard.gov.vn); [info@agro.gov.vn](mailto:info@agro.gov.vn)

Website: <http://agro.gov.vn/>